

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 807/QĐ-ĐHM, ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

- Tên chương trình : **LUẬT KINH TẾ**
- Trình độ đào tạo : **Đại học**
- Ngành đào tạo : **Luật kinh tế** - Mã số: **52380107**
- Hình thức đào tạo : **Chính quy tập trung (Bằng thứ hai)**

1. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo cử nhân Luật kinh tế có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về pháp luật, thực tiễn pháp lý ở Việt Nam và những kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội có liên quan.

Mục tiêu cụ thể

Chương trình Luật kinh tế hướng đến việc đào tạo, trang bị cho sinh viên ba nhóm kiến thức, kỹ năng và thái độ như sau:

* **Kiến thức**

Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng về kinh tế cũng như những kiến thức cơ bản về luật để sinh viên có thể vận dụng kiến thức luật trong hoạt động kinh tế.

* **Kỹ năng**

Phát triển tư duy phê phán, khả năng làm việc độc lập cũng như khả năng ứng dụng các kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế trong thực tế. Đồng thời, chương trình cũng cố gắng trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao năng lực cá nhân của sinh viên.

* **Thái độ**

Sinh viên chương trình Luật kinh tế là những người có đạo đức tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Đồng thời, sinh viên chương trình này là người có khả năng tự học, sáng tạo, có định hướng nghề nghiệp tốt.

* **Làm việc sau tốt nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể làm việc ở các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước hay các tổ chức nghiên cứu và tư vấn.

- Doanh nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể làm việc ở các doanh nghiệp với tư cách là chuyên viên pháp lý phụ trách những công việc liên quan đến đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng; đề xuất giải pháp xử lý tình huống pháp lý trong kinh doanh.

- Cơ quan nhà nước

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế, với kiến thức căn bản về kinh tế sẽ thích hợp với các vị trí công việc trong khu vực công. Sinh viên có thể công tác ở tòa án các cấp, các cơ quan của Quốc hội, Viện kiểm sát, công an, các bộ ngành của chính phủ, Ủy ban nhân dân, sở, phòng, ban ...

- Các tổ chức nghiên cứu và tư vấn

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể tham gia làm việc tại các viện nghiên cứu và các trung tâm cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý. Ngoài ra các sinh viên cũng có thể tham gia các trung tâm trọng tài thương mại với tư cách là trọng tài viên giải quyết các tranh chấp thương mại.

2. Thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo của chương trình là 6 học kỳ.

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Tổng khối lượng kiến thức tích lũy cho toàn khóa tối thiểu là **80** tín chỉ.

*** Miễn, giảm môn học:** Sau khi trúng tuyển, sinh viên thực hiện thủ tục đề nghị xét miễn giảm môn học đã học tại bằng đại học thứ nhất theo kế hoạch của nhà trường.

Việc miễn, giảm môn học thực hiện theo Quy chế đào tạo 3 học kỳ/năm học đối với hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm quyết định số 738/QĐ-ĐHM ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đối tượng tuyển sinh

- Công dân Việt Nam có đủ sức khỏe, không trong thời gian truy cứu trách nhiệm hoặc đang thi hành án.

- Đã tốt nghiệp Đại học và có nhu cầu học tập thêm một ngành/chuyên ngành thứ hai tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kỳ thi tuyển sinh, môn thi tuyển sinh do Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh quy định.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo:

Chương trình được thực hiện theo Quy chế đào tạo 3 học kỳ/năm học đối với hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm quyết định số 738/QĐ-ĐHM ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

5.2.1. Tốt nghiệp với khóa luận tốt nghiệp

Sinh viên được làm khóa luận tốt nghiệp khi hội đủ điều kiện tại chương IV của Quy chế đào tạo 3 học kỳ/năm học đối với hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm quyết định số 738/QĐ-ĐHM ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, và theo qui định của Khoa, cụ thể:

- Tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho chương trình
- Có điểm trung bình chung học tập đạt từ 7,0 trở lên
- Được sự đồng ý của Ban chủ nhiệm Khoa.

5.2.2. Tốt nghiệp với các học phần chuyên môn

Sinh viên không được giao làm khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học thêm một số học phần chuyên môn để tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho chương trình, theo chương IV của Quy chế đào tạo 3 học kỳ/năm học đối với hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm quyết định số 738/QĐ-ĐHM ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

5.2.3. Công nhận tốt nghiệp

Sinh viên được công nhận tốt nghiệp khi hội đủ các tiêu chuẩn ở chương IV của Quy chế đào tạo 3 học kỳ/năm học đối với hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm quyết định số 738/QĐ-ĐHM ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thang điểm

Chương trình áp dụng thang điểm 10.

7. Nội dung chương trình

STT	Môn học	Mã MH	Số TC	Ghi chú
7.1	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp		80	
7.1.1	Kiến thức cơ sở ngành		08	
1	Lý luận nhà nước và pháp luật	BLAW1301	3	
2	Lịch sử nhà nước và pháp luật	BLAW1302	3	
3	Kỹ thuật xây dựng văn bản	BLAW2204	2	
7.1.2	Kiến thức ngành		28	
4	Luật hiến pháp	BLAW2301	3	

5	Luật hành chính	BLAW2302	3	
6	Luật hình sự	BLAW2305	3	
7	Luật dân sự 1	BLAW2304	3	
8	Luật dân sự 2	BLAW2306	3	
9	Luật hôn nhân gia đình	BLAW1203	2	
10	Luật tố tụng hình sự	BLAW1204	2	
11	Luật tố tụng dân sự	BLAW3302	3	
12	Công pháp quốc tế	BLAW3301	3	
13	Tư pháp quốc tế	BLAW3305	3	
7.1.3	Kiến thức chuyên ngành		34	
7.1.3.1	Phần bắt buộc		30	
14	Luật thương mại 1 (Pháp luật về các loại hình thương nhân)	BLAW1303	3	
15	Luật thương mại 2 (Pháp luật về hoạt động thương mại)	BLAW3308	3	
16	Luật thương mại 3 (Phá sản và giải quyết tranh chấp)	BLAW2202	2	
17	Luật lao động	BLAW2303	3	
18	Luật đất đai	BLAW3304	3	
19	Luật tài chính	BLAW1205	2	
20	Luật thuế	BLAW4308	3	
21	Luật ngân hàng	BLAW2203	2	
22	Luật thương mại quốc tế	BLAW4301	3	
23	Luật sở hữu trí tuệ	BLAW4304	3	
24	Luật cạnh tranh	BLAW4302	3	
7.1.3.2	Phần tự chọn		4	
Sinh viên chọn <u>tối thiểu</u> 4 tín chỉ trong số các học phần sau:				
25	Luật môi trường	BLAW4207	2	
26	Luật đầu tư	BLAW4206	2	
27	Luật kinh doanh bảo hiểm	BLAW4205	2	
28	Luật kinh doanh bất động sản	BLAW3201	2	
29	Pháp luật về xuất nhập khẩu	BLAW4202	2	
30	Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán	BLAW3202	2	
31	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng	BLAW4208	2	
32	Luật học so sánh	BLAW4201	2	
7.1.4	Kiến thức bổ trợ (Tự chọn)		3	
33	Kinh tế vĩ mô 1	ECON1302	3	
34	Nguyên lý kế toán	ACCO2301	3	

35	Tài chính doanh nghiệp	FINA3319	3	
36	Kế toán doanh nghiệp 1	ACCO2402	4	
37	Kiểm toán 1	ACCO3302	3	
38	Thanh toán quốc tế	FINA3302	3	
39	Tài chính quốc tế	FINA3301	3	
40	Quản trị học	BADM1301	3	
41	Quản trị nhân lực	BADM2303	3	
7.1.5	Khóa luận tốt nghiệp		7	
42	Khóa luận tốt nghiệp (BA thesis), hoặc thay thế bởi những môn chọn ở mục 7.1.3.2 và/hoặc 7.1.4	BLAW4799	7	
	Tổng cộng		80	

8. Kế hoạch giảng dạy

HỌC KỲ 1				
STT	Tên môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Lý luận nhà nước và pháp luật	BLAW1301	3	
2	Lịch sử nhà nước và pháp luật	BLAW1201	3	
3	Luật hiến pháp	BLAW2301	3	
4	Luật hành chính	BLAW2302	3	
5	Luật dân sự 1	BLAW2304	3	
Tổng cộng			15	
HỌC KỲ 2				
STT	Tên môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Luật dân sự 2	BLAW2306	3	
2	Luật hình sự	BLAW2305	3	
3	Luật tài chính	BLAW1205	2	
4	Luật thương mại 1 (Pháp luật về các loại hình thương nhân)	BLAW1303	3	
5	Luật đất đai	BLAW3304	3	
Tổng cộng			14	
HỌC KỲ 3				
STT	Tên môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Luật lao động	BLAW2303	3	
2	Luật hôn nhân gia đình	BLAW1203	2	
3	Luật thương mại 2 (Pháp luật về hoạt động thương mại)	BLAW3308	3	
4	Luật sở hữu trí tuệ	BLAW4304	3	
5	Luật tố tụng hình sự	BLAW1204	2	
Tổng cộng			13	

HỌC KỲ 4					
STT	Tên môn học		Mã môn học	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Luật tố tụng dân sự		BLAW3302	3	
2	Luật thuế		BLAW4308	3	
3	Luật thương mại 3 (Phá sản và giải quyết tranh chấp)		BLAW2202	2	
4	Công pháp quốc tế		BLAW3301	3	
5	Luật ngân hàng		BLAW2203	2	
Tổng cộng				13	
HỌC KỲ 5					
STT	Tên môn học		Mã môn học	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Tư pháp quốc tế		BLAW3305	3	
2	Luật cạnh tranh		BLAW4302	3	
2	Kỹ thuật xây dựng văn bản		BLAW2204	2	
4	Luật thương mại quốc tế		BLAW4301	3	
5	Môn chuyên ngành tự chọn 1 Chọn 1 trong 4 môn sau:			2	
	5.1	<i>Luật môi trường</i>	BLAW4207	2	
	5.2	<i>Pháp luật về xuất nhập khẩu</i>	BLAW4202	2	
	5.3	<i>Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng</i>	BLAW4208	2	
	5.4	<i>Luật đầu tư</i>	BLAW4206	2	
Tổng cộng				13	
HỌC KỲ 6					
STT	Tên môn học		Mã môn học	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Môn chuyên ngành tự chọn 2 Chọn 1 trong 3 môn sau:			2	
	1.1	<i>Luật kinh doanh bất động sản</i>	BLAW3201	2	
	1.2	<i>Pháp luật về CK và thị trường chứng khoán</i>	BLAW3202	2	
	1.3	<i>Luật Kinh doanh bảo hiểm</i>	BLAW4205	2	
2	Môn bổ trợ tự chọn Chọn 03 tín chỉ trong những môn học tại mục 7.1.4 .			3	
3	Khóa luận tốt nghiệp (BA thesis), hoặc thay thế bởi 07 tín chỉ từ những môn tích lũy dưới đây (chọn từ mục 7.1.3.2 và/hoặc 7.1.4)		BLAW4799	7	
	Môn tích lũy tốt nghiệp 1				
	Môn tích lũy tốt nghiệp 2				
	Môn tích lũy tốt nghiệp 3				
Tổng cộng				12	

9. Mô tả văn tắt nội dung và khối lượng các học phần

• Kinh tế vĩ mô 1 (3 tín chỉ)

Môn học trước: Kinh tế vi mô 1

Môn học nhằm giới thiệu một số khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô, bao gồm đo lường sản lượng quốc gia, tốc độ tăng trưởng kinh tế, các chỉ số giá, tỷ lệ lạm phát, tỷ lệ thất nghiệp của nền kinh tế. Ngoài ra, Môn học còn cung cấp những kiến thức về cách hình thành lãi suất trên thị trường tiền tệ, tỷ giá hối đoái trên thị trường ngoại tệ, cán cân thanh toán. Bên cạnh đó, Môn học còn đưa ra một số mô hình như mô hình AS- AD để giải thích các biến động vĩ mô trong nền kinh tế cũng như dùng để phân tích chính sách kinh tế vĩ mô của chính phủ và dùng để giải thích mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp trong ngắn và dài hạn.

• Lý luận nhà nước và pháp luật (3 tín chỉ)

Môn học trước: Không

Môn học trang bị cho sinh viên những lý thuyết về nguồn gốc, bản chất và kiểu nhà nước; chức năng, hình thức và bộ máy nhà nước; nguồn gốc, bản chất và kiểu pháp luật; chức năng, hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; ý thức pháp luật; thực hiện và áp dụng pháp luật; hành vi pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

• Lịch sử nhà nước và pháp luật (Thế giới và Việt Nam) (3 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật

Môn học giới thiệu lịch sử hình thành nhà nước và pháp luật; lịch sử nhà nước và pháp luật chiếm hữu nô lệ, pháp luật phong kiến, pháp luật tư sản và pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa. Giới thiệu quá trình ra đời nhà nước đầu tiên ở Việt Nam; nhà nước và pháp luật Việt Nam thời kỳ đấu tranh chống đồng hóa của phong kiến Trung Quốc; nhà nước và pháp luật phong kiến Đại Việt; nhà nước và pháp luật thời kỳ Pháp thuộc; nhà nước và pháp luật từ 1945 đến nay.

• Kỹ thuật xây dựng văn bản (2 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp, Luật hành chính

Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng và cách thức soạn thảo văn bản quản lý nhà nước, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; soạn thảo một số loại văn bản hành chính thông dụng.

• Luật học so sánh (2 tín chỉ)

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Lý luận cơ bản về luật học so sánh, các hệ thống pháp luật cơ bản trên thế giới: hệ thống pháp luật châu Âu lục địa, hệ thống pháp luật Anh-Mỹ, hệ thống

pháp luật của một số nước Hồi giáo và của một số nước chịu ảnh hưởng của tôn giáo; hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa; hệ thống pháp luật một số nước ASEAN và Đông Âu.

- **Luật hiến pháp (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Lý luận nhà nước và pháp luật

Những nội dung chính: Ngành luật hiến pháp và khoa học luật hiến pháp; sự ra đời và phát triển của hiến pháp trong lịch sử; lịch sử lập hiến Việt Nam; chế độ kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ; chính sách đối ngoại, quốc phòng và an ninh của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; chế độ bầu cử, quốc tịch, quốc kỳ, quốc ca của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Môn học còn giới thiệu tổng quan về bộ máy nhà nước, quốc hội, chính phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án và Viện kiểm sát nhân dân.

- **Luật hành chính (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Luật hành chính và quản lý nhà nước; đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của luật hành chính; quy phạm pháp luật hành chính và quan hệ pháp luật hành chính; các nguyên tắc cơ bản của quản lý hành chính nhà nước; hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước; thủ tục hành chính; quyết định hành chính; địa vị pháp lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước; địa vị pháp lý hành chính của cán bộ công chức nhà nước; địa vị pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội, địa vị pháp lý hành chính của công dân, người nước ngoài; vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính; các biện pháp bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước.

- **Luật hình sự (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc cơ bản của luật hình sự; khái niệm, cấu tạo và hiệu lực của đạo luật hình sự; tội phạm, cấu thành tội phạm; khách thể và chủ thể của tội phạm; khái niệm, trách nhiệm hình sự; mục đích của hình phạt; hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp khác; trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên phạm tội; các loại tội phạm: xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự con người, xâm phạm quyền tự do của công dân....

- **Luật dân sự 1 (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật hiến pháp

Những nội dung chính: Những nguyên tắc, cá nhân, pháp nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, đại diện, thời hạn, thời hiệu, tài sản, quyền sở hữu, thừa kế.

- **Luật dân sự 2 (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự 1

Những nội dung chính: Giao dịch dân sự, nghĩa vụ dân sự, các biện pháp bảo đảm nghĩa vụ, hợp đồng dân sự, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- **Hôn nhân gia đình (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự

Những nội dung chính: Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình; quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình; sự phát triển của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; các chế định cụ thể của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam: kết hôn, hủy hôn trái pháp luật; quan hệ pháp luật giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ với con và các thành viên khác trong gia đình; quan hệ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình; chấm dứt hôn nhân.

- **Luật tố tụng hình sự (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật hình sự

Những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ và nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành và tham gia tố tụng; chứng cứ trong tố tụng hình sự; những biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự. Khởi tố vụ án hình sự; điều tra vụ án hình sự; truy tố; xét xử sơ thẩm, xét lại bản án và quyết định chưa có hiệu lực pháp luật theo thủ tục phúc thẩm; quyết định của tòa án và thi hành bản án; xét lại bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật

- **Luật tố tụng dân sự (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự

Những nội dung chính: Khái niệm và nguyên tắc của luật tố tụng dân sự; thẩm quyền của tòa án nhân dân, cơ quan tiến hành và tham gia tố tụng dân sự; chứng cứ và chứng minh trong tố tụng dân sự; án phí, chi phí tố tụng; lệ phí tòa án và tiền phạt trong tố tụng dân sự. Khởi kiện, khởi tố và thụ lý án dân sự; điều tra, tạm đình chỉ và đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự; hòa giải vụ án dân sự; phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm án dân sự; giải quyết vụ án dân sự có yếu tố nước ngoài.

- **Công pháp quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật; Hiến pháp; luật hành chính; Luật dân sự; Luật thương mại 1.

Những nội dung chính: Chủ quyền quốc gia, công nhận quốc gia, thừa kế quốc gia trong Luật quốc tế; quan hệ của quốc gia đối với các chủ thể khác của Luật quốc tế; dân cư và lãnh thổ trong Luật quốc tế. Các nguyên tắc và phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế. Các cơ quan tài phán quốc tế: Tòa án Liên hiệp quốc, các tòa án quốc tế khác, trọng tài quốc tế.

- **Tư pháp quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, Luật hôn nhân gia đình, Luật tố tụng dân sự, Luật sở hữu trí tuệ, Luật thương mại 1,2,3, Luật lao động, Công pháp quốc tế.

Những nội dung chính: Khái niệm, nguồn và chủ thể của tư pháp quốc tế. Xung đột pháp luật trong tư pháp quốc tế. Các hệ thuộc cơ bản trong tư pháp quốc tế và vấn đề áp dụng pháp luật nước ngoài. Các vấn đề quyền sở hữu; quyền thừa kế; quyền sở hữu trí tuệ; hợp đồng; hôn nhân gia đình trong tư pháp quốc tế; vấn đề quyền tài phán; công nhận và thi hành phán quyết tòa án, trọng tài nước ngoài.

- **Luật thương mại 1 (Pháp luật về các loại hình thương nhân) (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, luật hành chính

Những nội dung chính: Những kiến thức pháp luật về các loại hình thương nhân, đặc điểm pháp lý, thành lập, đăng ký kinh doanh của các loại hình thương nhân như: công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- **Luật thương mại 2 (Pháp luật về hoạt động thương mại) (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, luật hành chính, Luật thương mại 1

Những nội dung chính: Những kiến thức pháp luật về thương mại và hoạt động thương mại; các giao dịch thương mại hàng hóa; vận chuyển hàng hóa, dịch vụ giao nhận và giám định hàng hóa; hoạt động trung gian thương mại; đấu thầu, đấu giá hàng hóa và pháp luật về các dịch vụ xúc tiến thương mại.

- **Luật thương mại 3 (Phá sản và giải quyết tranh chấp) (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, luật hành chính, Luật thương mại 1, 2.

Những nội dung chính: Những kiến thức pháp luật về thủ tục phá sản doanh nghiệp và các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại: thương lượng, trung gian hòa giải, trọng tài thương mại, tòa án.

- **Luật lao động (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật hiến pháp, luật dân sự

Những nội dung chính: Phạm vi điều chỉnh của Luật lao động, những nguyên tắc và nguồn của luật lao động; quan hệ pháp luật lao động; hệ thống ngành luật lao động; cơ chế ba bên và vai trò của nhà nước trong lãnh vực lao động; tiêu chuẩn lao động quốc tế. Khái niệm, phân loại tranh chấp lao động, những ảnh hưởng của tranh chấp lao động đối với quan hệ lao động xã hội; giải quyết : những nguyên tắc giải quyết và cơ chế pháp luật giải quyết tranh chấp lao động.

- **Luật đất đai (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật hiến pháp, Luật hành chính, luật dân sự.

Những nội dung chính: Những vấn đề chung về sở hữu toàn dân đối với đất đai; các nguyên tắc cơ bản và chế độ quản lý nhà nước về đất đai; quyền sử dụng đất và địa vị pháp lý của người sử dụng đất; chế độ pháp lý của một số loại đất chuyên dụng: đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp và đất ở.

- **Luật tài chính (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật hành chính

Những nội dung chính: Lý luận chung về ngân sách nhà nước; chế độ pháp lý về quản lý ngân sách nhà nước; pháp luật điều chỉnh hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước; địa vị pháp lý của kho bạc nhà nước; chế độ pháp lý về hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và xử lý vi phạm trong lãnh vực ngân sách nhà nước.

- **Luật Thuế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật tài chính, Luật thương mại 1.

Những nội dung chính: Pháp luật về thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế đất đai...; xử lý vi phạm pháp luật về thuế và giải quyết tranh chấp trong lãnh vực thuế.

- **Luật ngân hàng (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, Luật thương mại 1.

Những nội dung chính: Những vấn đề lý luận về ngân hàng và pháp luật ngân hàng; địa vị pháp lý của ngân hàng nhà nước; địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng; pháp luật về quản lý tiền tệ và ngoại hối; pháp luật về tín dụng và ngân hàng; pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán của các ngân hàng.

- **Luật thương mại quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, Luật thương mại 1,2,3.

Những nội dung chính: Những vấn đề chung về luật thương mại quốc tế; các thiết chế của luật thương mại quốc tế; hợp đồng thương mại quốc tế; thanh toán quốc tế và giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế.

- **Luật sở hữu trí tuệ (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự

Những nội dung chính: Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp; chuyển giao công nghệ. Công ước về quyền sở hữu trí tuệ trên thế giới.

- **Luật môi trường (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật hiến pháp, Luật hành chính

Những nội dung chính: Pháp luật kiểm soát ô nhiễm (đánh giá tác động môi trường, hệ thống tiêu chuẩn về môi trường, những khía cạnh pháp lý về quản lý chất thải); pháp luật

về bảo vệ tài nguyên và đa dạng sinh học; ckhía cạnh pháp lý quốc tế về bảo vệ môi trường.

- **Luật cạnh tranh (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật thương mại 1, 2.

Những nội dung chính: Kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh (chống độc quyền), hành vi cạnh tranh không lành mạnh; cơ quan quản lý cạnh tranh; điều tra xử lý vụ việc cạnh tranh; cơ quan và người tham gia tố tụng cạnh tranh; điều tra và xử lý vi phạm pháp luật về cạnh tranh.

- **Luật đầu tư (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật thương mại 1

Những nội dung chính: những vấn đề cơ bản về đầu tư; các biện pháp khuyến khích và bảo đảm đầu tư; các biện pháp khuyến khích và bảo đảm đầu tư trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập hoặc ký kết; giới thiệu Luật đầu tư nước ngoài của một số nước.

- **Luật kinh doanh bảo hiểm (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật thương mại 1, 2, luật dân sự.

Những nội dung chính: Các loại hình bảo hiểm tự nguyện và bắt buộc; bảo đảm của nhà nước đối với kinh doanh bảo hiểm; những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động bảo hiểm; hợp tác và cạnh tranh trong kinh doanh bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm; bảo hiểm con người; bảo hiểm tài sản; bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Doanh nghiệp bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; doanh nghiệp môi giới bảo hiểm. Quản lý nhà nước về kinh doanh bảo hiểm.

- **Luật kinh doanh bất động sản (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật thương mại 1, 2, luật đất đai.

Những nội dung chính: Những quy định chung về kinh doanh bất động sản: nguyên tắc hoạt động kinh doanh bất động sản, các loại và điều kiện bất động sản được kinh doanh, điều kiện và phạm vi hoạt động đối với tổ chức và cá nhân kinh doanh bất động sản, chính sách và trách nhiệm nhà nước về hoạt động kinh doanh bất động sản. Kinh doanh nhà, công trình xây dựng. Kinh doanh quyền sử dụng đất và dịch vụ bất động sản. Hợp đồng kinh doanh bất động sản và dịch vụ bất động sản.

- **Pháp luật về xuất nhập khẩu (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, Luật thương mại 2

Nội dung chính: Chính sách chung về xuất nhập khẩu; cơ chế điều hành hạn ngạch, thuế quan; các phương thức xuất nhập khẩu; cơ chế điều hành xuất nhập khẩu.

- **Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật thương mại 1, Luật ngân hàng

Nội dung chính: Các quy định pháp luật về thị trường giao dịch chứng khoán. Các quy định pháp luật về công bố thông tin trong các hoạt động chứng khoán và TTCK. Các quy định pháp luật về quỹ đầu tư chứng khoán, công ty quản lý quỹ. Hệ thống đăng ký - Lưu ký - Thanh toán bù trừ chứng khoán. Các quy định pháp luật về công ty đại chúng. Các quy định pháp luật về chào bán chứng khoán ra công chúng. Quản lý Nhà nước về thanh tra hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Các quy định pháp luật về xử lý vi phạm trong hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Các quy định về việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và bồi thường thiệt hại trong hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- **Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng (2 tín chỉ)**

Môn học trước: Luật dân sự, Luật thương mại 2

Nội dung chính: Những vấn đề kỹ thuật trong đàm phán giao kết hợp đồng; nghiên cứu một số hợp đồng mẫu thực tế.

- **Nguyên lý kế toán (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Kinh tế vi mô

Môn học nguyên lý kế toán nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý thuyết kế toán: các khái niệm, bản chất, đối tượng, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán; các phương pháp kế toán; quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán; trình tự kế toán và các quá trình kinh doanh chủ yếu; các hình thức kế toán; nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.

- **Tài chính doanh nghiệp 1 (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Nguyên lý kế toán

Môn học cung cấp những kiến thức về tài chính công ty cho sinh viên, bao gồm tổng quan về tài chính công ty, giá trị tiền tệ theo thời gian, rủi ro và tỷ suất sinh lợi, phân tích tác động đòn bẩy lên rủi ro và tỷ suất sinh lời, nguồn vốn của công ty và phương thức huy động vốn...

- **Tài chính quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Không

Môn học trang bị các kiến thức cơ bản về lý luận nghiệp vụ về hoạt động tài chính diễn ra trên bình diện quốc tế với các nội dung chủ yếu sau: tổng quan về tài chính quốc tế, thị trường tài chính quốc tế, các định chế tài chính quốc tế, tài chính công ty đa quốc gia, các hoạt động thanh toán, tín dụng, đầu tư quốc tế, chính sách điều chỉnh tỉ giá hối đoái và xác lập thanh toán quốc tế, liên minh thuế quan giữa các quốc gia.

- **Kế toán doanh nghiệp 1 (4 tín chỉ)**

Môn học trước: Nguyên lý kế toán

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính doanh nghiệp: Các khái niệm và nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận; nội dung tổ chức công tác kế toán, các yếu tố của quá trình kinh doanh trong doanh nghiệp. Về nội dung phương pháp, quy trình kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu nhằm cung cấp các thông tin tài chính cho việc lập báo cáo tài chính và quản lý doanh nghiệp.

- **Kiểm toán 1 (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Nguyên lý kế toán

Môn học này bao gồm các kiến thức cơ bản nhất về bản chất, chức năng đối tượng và phương pháp của kiểm toán; các hình thức kiểm toán và chủ thể kiểm toán; các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán; quy trình và phương pháp kiểm toán; tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán.

- **Thanh toán quốc tế (3 tín chỉ)**

Môn học trước: Kinh tế vĩ mô

Môn học này bao gồm kiến thức về tỷ giá hối đoái và thị trường hối đoái, các phương tiện thanh toán quốc tế (Hối phiếu, séc, thẻ thanh toán), các phương thức thanh toán quốc tế (phương thức nhờ thu, phương thức tín dụng chứng từ - UCP600), bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế.

- **Quản trị nhân lực (3 tín chỉ)**

Cung cấp những kiến thức cơ bản về vai trò của quản trị nhân lực trong tổ chức, chiến lược của tổ chức quản lý nhân lực, cơ sở luật pháp về nhân lực, tuyển chọn và bố trí lao động, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển nhân lực, thù lao và các phúc lợi cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan.

- **Khóa luận tốt nghiệp hoặc học thêm một số môn học chuyên môn (7 tín chỉ)**

Sinh viên sẽ được hướng dẫn thực hiện khóa luận tốt nghiệp trong một thời gian nhất định nếu đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp, theo mục 5.2.1.

Nếu sinh viên không đủ tiêu chuẩn để làm Khóa luận tốt nghiệp thì đăng ký học các học phần chuyên môn, theo mục 5.2.2.

10. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy (Dự kiến)

- **Danh sách giảng viên cơ hữu của trường**

STT	Họ và tên giảng viên	Văn bằng cao nhất /Ngành đào tạo	Môn học / Học phần sẽ giảng dạy
1	Vũ Hữu Đức	Phó Giáo sư - Tiến sĩ	Nguyên lý kế toán
2	Nguyễn Minh Kiều	Phó Giáo sư - Tiến sĩ	Tài chính doanh nghiệp
3	Bùi Anh Sơn	Thạc sĩ	Kinh tế vĩ mô 1

4	Lê Thị Kim Dung	Thạc sĩ	Kinh tế vĩ mô 1
5	Nguyễn Thái Thảo Vy	Thạc sĩ	Kinh tế vĩ mô 1
6	Nguyễn Thị Thúy Nga	Thạc sĩ	Luật cạnh tranh
7	Lương Thị Thu Hương	Thạc sĩ	Luật hành chính
8	Phan Đặng Hiếu Thuận	Thạc sĩ	Luật thương mại quốc tế
9	Trần Thị Mai Phước	Thạc sĩ	Lý luận nhà nước và pháp luật
10	Trần Anh Thục Đoan	Thạc sĩ - Luật sư	Luật lao động
11	Bùi Ngọc Tuyên	Thạc sĩ - Luật sư	Luật thương mại
12	Lê Thị Khoa Nguyên	Tiến sĩ	Kế toán doanh nghiệp
13	Vũ Hữu Đức	Phó giáo sư - Tiến sĩ	Kiểm toán 1
14	Nguyễn Văn Thuận	Tiến sĩ	Luật ngân hàng và chứng khoán
15	Phan Hiền Minh	Tiến sĩ	Luật Thuế
16	Dư Ngọc Bích	Tiến sĩ	Luật thương mại
17	Lê Tiến Châu	Tiến sĩ	Luật tố tụng hình sự
18	Trần Anh Tuấn	Tiến sĩ - Luật sư	Lịch sử nhà nước và pháp luật
19	Nguyễn Quang Trung	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực

- Danh sách giảng viên thỉnh giảng**

STT	Họ và tên giảng viên	Văn bằng cao nhất /Ngành đào tạo	Môn học / Học phần sẽ giảng dạy
1	Nguyễn Ngọc Điện	Phó Giáo sư - Tiến sĩ	Luật dân sự
2	Phạm Duy Nghĩa	Phó Giáo sư - Tiến sĩ	Luật thương mại
3	Dương Anh Sơn	Phó Giáo sư - Tiến sĩ	Luật thương mại
4	Nguyễn Thị Yên	Thạc sĩ	Công pháp quốc tế
5	Đặng Thanh Hoa	Thạc sĩ	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng
6	Dương Hồng Phi Phi	Thạc sĩ	Lịch sử nhà nước và pháp luật
7	Đỗ Thanh Trung	Thạc sĩ	Luật hiến pháp
8	Lưu Quốc Thái	Thạc sĩ	Luật Kinh doanh bất động sản
9	Nguyễn Ngọc Lâm	Thạc sĩ	Luật thương mại quốc tế
10	Phan Phương Nam	Thạc sĩ	Pháp luật về CK và thị trường CK

11	Lê Minh Nhựt	Thạc sĩ - Luật sư	Luật hành chính
12	Đặng Anh Quân	Tiến sĩ	Luật Đất đai
13	Nguyễn Thị Thủy	Tiến sĩ	Luật Kinh doanh bảo hiểm
14	Phạm Văn Võ	Tiến sĩ	Luật môi trường
15	Lê Vũ Nam	Tiến sĩ	Luật Ngân hàng
16	Lê Văn Hưng	Tiến sĩ	Luật sở hữu trí tuệ
17	Nguyễn Thanh Bình	Tiến sĩ	Luật tài chính
18	Nguyễn Văn Tiến	Tiến sĩ	Luật tố tụng dân sự
19	Võ Thị Kim Oanh	Tiến sĩ	Luật tố tụng hình sự
20	Nguyễn Tiến Hoàng	Tiến sĩ	Pháp luật về xuất nhập khẩu
21	Nguyễn Thị Uyên Uyên	Tiến sĩ	Tài chính doanh nghiệp
22	Đỗ Thị Thu Hằng	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
23	Lê Thị Nam Giang	Tiến sĩ	Tư pháp quốc tế

11. Tài liệu học tập (Dự kiến)

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản
1	Giáo trình Luật cạnh tranh	Lê Danh Vĩnh	Đại học quốc gia Tp. HCM	2010
2	Giáo trình Luật dân sự Việt Nam 1, 2	Đình Văn Thanh, Nguyễn Minh Tuấn ...	Công An Nhân dân	2009
3	Giáo trình Luật đất đai	Phạm Văn Võ	Lưu hành nội bộ	2009
4	Giáo trình Luật đầu tư	Bùi Ngọc Cường	Công An Nhân dân	2007
5	Giáo trình Luật hành chính	Nguyễn Cảnh Hợp	Lưu hành nội bộ	2009
6	Giáo trình luật Hiến pháp Việt Nam	Thái Vĩnh Thắng, Vũ Hồng Anh....	Công An Nhân dân	2009
7	Giáo trình Luật Lao động	Trường Đại học Luật Hà Nội	Công an nhân dân	2009
8	Giáo trình Luật môi trường	Trường Đại học Luật Hà Nội	Công an nhân dân	2009
9	Giáo trình Luật thương mại 1	Nguyễn Viết Tý	Công an nhân dân	2009

10	Giáo trình Luật thương mại 2	Nguyễn Viết Tý	Công an nhân dân	2009
11	Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật	Trường Đại học Luật Hà Nội	Công an nhân dân	2009
12	Hai tập bài giảng: Khái luận về công pháp quốc tế và Tranh chấp quốc tế	Trường Đại học Luật TP. HCM	Lưu hành nội bộ	2011
13	Hướng dẫn học tập Môn luật hình sự, Phần chung.	Lê Tiến Châu, Võ Thị Kim Oanh	Trẻ	2010
14	Hướng dẫn ôn tập Luật Ngân sách nhà nước	Lê Hồng Hạnh, Vũ Thu Hạnh	Thanh niên	2010
15	Kinh tế vi mô	PGS. TS. Lê Bảo Lâm	Thống kê	2009
16	Luật hình sự	GS. TS. Nguyễn Ngọc Anh	NXB Công an nhân dân	2008
17	Luật lao động	TS. Nguyễn Hữu Chí	NXB Công an nhân dân	2009
18	Luật môi trường	TS. Nguyễn Văn Phương	NXB Công an nhân dân	2008
19	Luật sở hữu trí tuệ	TS. Phùng Trung Tập	NXB Công an nhân dân	2008
20	Luật so sánh	TS. Nguyễn Quốc Hoàn	NXB Công an nhân dân	2008
21	Luật tài chính - ngân hàng	TS. Nguyễn Đình Toàn	NXB Công an nhân dân	2008
22	Luật thương mại quốc tế	TS. Nông Quốc Bình	NXB Công an nhân dân	2007
23	Luật tố tụng hình sự Việt Nam	Lê Tiến Châu, Võ Thị Kim Oanh	Trẻ	2010
24	Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật	Lê Minh Tâm	NXB Công an nhân dân	2008
25	Microeconomics	Robert S. Pindyck, Daniel Rubinfeld (Dịch giả: Nguyễn Ngọc Bích, ...)	NXB Khoa Học Kỹ Thuật	2000
26	Principles of Macroeconomics, 3 rd edition	N. Gregory Mankiw	Harcourt College Publishers	2001
27	Principles of Microeconomics, 2 nd edition	N. Gregory Mankiw	Harcourt College Publishers	2006
28	Tập bài giảng Luật HN&GD	Nguyễn Văn Tiến	Lưu hành nội bộ	2010
29	Tập bài giảng Luật tố tụng dân sự	Trường Đại học Luật Tp. HCM	Lưu hành nội bộ	2009

30	Tập bài giảng Lý luận nhà nước và Pháp Luật	Trường Đại học Luật Tp. HCM	Lưu hành nội bộ	2009
31	Tập bài giảng môn Lịch sử Nhà nước và Pháp luật thế giới	Trường Đại học Luật Tp. HCM	Lưu hành nội bộ	2009
32	Tập bài giảng môn Lịch sử Nhà nước và Pháp luật Việt Nam	Trường Đại học Luật TP. HCM	Lưu hành nội bộ	2009
33	Tư pháp quốc tế	Lê Thị Nam Giang	Đại học Quốc gia Tp. HCM	2009

12. Danh mục môn học thay thế

STT	Tên môn học cũ	Mã môn học	Số tín chỉ	Tên môn học mới	Mã môn học	Số tín chỉ
1	Đàm phán	BADM4222	2	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng.	BLAW4208	2
	Pháp luật hợp đồng trong kinh doanh	BLAW4204	2			
2	Luật tài chính	BLAW3306	3	Luật tài chính	BLAW1205	2
3	Xây dựng văn bản pháp luật và hợp đồng	BLAW3309	3	Kỹ thuật xây dựng văn bản	BLAW2204	2
4	Luật dân sự	BLAW2304	3	Luật dân sự 1	BLAW2304	3
5	Luật tố tụng hình sự	BLAW3303	3	Luật tố tụng hình sự	BLAW1204	2
6	Luật thương mại 1	BLAW3401	4	Luật thương mại 1 (Pháp luật về các loại hình thương nhân)	BLAW1303	3
7	Luật thương mại 2	BLAW3308	3	Luật thương mại 2 (Pháp luật về hoạt động thương mại)	BLAW3308	3
8	Luật ngân hàng và chứng khoán	BLAW4303	3	Luật ngân hàng	BLAW2203	2
9	Luật môi trường	BLAW4305	3	Luật môi trường	BLAW4207	2
10	Luật đầu tư	BLAW3307	3	Luật đầu tư	BLAW4206	2
11	Luật kinh doanh bảo hiểm	BLAW4306	3	Luật kinh doanh bảo hiểm	BLAW4205	2
12	Luật kinh doanh bất động sản	BLAW4307	3	Luật kinh doanh bất động sản	BLAW3201	2
13	Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới	BLAW1201	2	Lịch sử nhà nước và pháp luật	BLAW1302	3
	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	BLAW1202	2			

13. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Tất cả các môn học được thực hiện theo đúng đề cương môn học được đưa ra trước khi môn học bắt đầu.
- Đối với các học phần tích lũy để tốt nghiệp, sinh viên phải tích lũy trong học kỳ cuối. Các môn học thay thế khóa luận tốt nghiệp được chọn trong phần 7.1.3.2 và/hoặc 7.1.4 và không được chọn trùng với 04 tín chỉ môn học tự chọn ở phần kiến thức chuyên ngành tự chọn.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đã ký)

Nguyễn Thuần

TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT

(Đã ký)

Đặng Văn Thanh